

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 82/2019/HSST
Ngày 28/6/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Minh Cường
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Xuân Đính
2. Bà Hoàng Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2019/TLST – HS ngày 11/06/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 06 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng Đ**, sinh năm 1983 ; HKTT và chỗ ở: Thôn KN, xã NK, huyện ĐA, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hoá: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố: Nguyễn Trọng U, sinh năm 1949; Mẹ: Ngô Thị N, sinh năm 1949 (đã chết); Vợ: Tô Thị L; TATS: Bản án số 18/2005/HSST ngày 25/02/2005 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích); Bắt tạm giam từ ngày 14/5/2019. Có mặt.

Người bị hại: Anh Dương Mạnh Q, sinh năm 1974; HKTT: Tổ 28 thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 22/3/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh nhận được đơn trình báo của anh Dương Mạnh Q về việc khoảng 18h50' ngày 22/3/2019, trên đường đi làm về qua khu vực vườn rau của gia đình mình,

anh Q phát hiện có 01 đối tượng trèo tường từ trong vườn ra, trên tay bê 01 thùng nuôi ong mật, anh Q giữ đối tượng lại, vào vườn kiểm tra phát hiện mất thêm 02 thùng ong mật nữa nên anh Q đã trình báo Công an. Tại Cơ quan Công an, đối tượng khai nhận tên là Nguyễn Trọng Đ 1983 ở NK, ĐA, Hà Nội. Căn cứ vào đơn trình báo và lời khai của anh Q, kết hợp với các tài liệu điều tra thu thập được cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra làm rõ:

Nguyễn Trọng Đ đã từng nuôi ong mật, nhiều lần đi qua khu vườn trồng rau của anh Dương Mạnh Q ở Tổ 28, Thị trấn ĐA, ĐA, Hà Nội thấy có nhiều ong mật nên nảy sinh ý định trộm cắp các thùng nuôi ong đem về nuôi lấy mật.

Khoảng 17h45' ngày 22/3/2019 Đ một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu New Angel, BKS: 28F4 - 5606 đến khu vườn, quan sát không có người trông giữ tài sản nên dựng xe máy ven đường rồi trèo qua hàng rào bằng các tấm Broxi măng cao khoảng 01m đột nhập vào trong. Đ dùng đèn pin điện thoại soi, phát hiện bên trong vườn có 04 thùng nuôi ong mật bằng gỗ để cách nhau khoảng 04m, trong các thùng đều có ong mật giống sinh sống. Đ bê thùng nuôi ong thứ nhất đem ra ngoài để lên yên xe máy chở về cất giấu tại khu đất trống cạnh nhà rồi tiếp tục quay lại với thủ đoạn trên, trộm cắp tiếp thùng nuôi ong thứ hai cất giấu tại vị trí cất giấu thùng nuôi ong thứ nhất. Khoảng 19h00' cùng ngày Đ tiếp tục đến vườn của anh Q để trộm cắp. Khi vừa bê thùng nuôi ong thứ ba trèo qua hàng rào ra ngoài thì bị anh Q cùng anh Lê Công L (sinh năm: 1975; trú tại: LP, TD, ĐA, Hà Nội) phát hiện giữ lại, bàn giao cho Công an Thị trấn ĐA giải quyết.

Hội đồng định giá tài sản huyện ĐA đã kết luận mỗi thùng nuôi ong mà anh Dương Mạnh Q bị chiếm đoạt trị giá 1.050.000 đồng. Tổng trị giá 03 thùng ong bị chiếm đoạt là 3.150.000 đồng.

Quá trình điều tra Nguyễn Trọng Đ bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 09/5/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã. Ngày 14/5/2019, Đ bị Cơ quan điều tra – Công an huyện Đông Anh bắt theo Quyết định truy nã.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKSĐA ngày 10/06/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Đ về tội “Trộm cắp

tài sản” quy định tại khoản 1, điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo Nguyễn Trọng Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo đều đề nghị được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để sớm trở về chung sống với gia đình và cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Đ theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51. Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ từ 8 đến 10 tháng tù.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo có nghề nghiệp không ổn định.

+ Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Đ 1 điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên có căn cứ xác định: Từ khoảng 17h45’ đến 19h ngày 22/3/2019, Nguyễn Trọng Đ có hành vi trộm cắp 03 thùng ong mật của anh Dương Mạnh Q tại Tổ 28 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội, bị phát hiện bắt quả tang; tổng giá trị tài sản Đ chiếm đoạt của anh Q là 3.150.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Trọng Đ đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thiệt hại gây ra không lớn (tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 3.150.000đ); bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Trọng U' được thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì – Đây là căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt lẽ ra bị cáo phải chịu .

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm về quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Nguyễn Trọng Đ có nhân thân xấu: Năm 2005 đã bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh kết án 6 tháng tù giam về cùng một loại tội (đã xóa án tích) sau khi phạm tội lần này bỏ trốn gây cản trở cho cơ quan tố tụng trong quá trình điều tra do đó cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nữa mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Công an huyện Đông Anh thu giữ của bị cáo Đ 1 điện thoại di động kèm theo sim. Xét thấy bị cáo Đ không dùng chiếc điện thoại này cho việc phạm tội do vậy cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại đều quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ từ 6 đến 8 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/05/2019.

- Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội:

+ Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng Đ: 01 điện thoại di động Nokia kèm sim số thuê bao 0395731456 (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 06 năm 2019 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh)

+ Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản tổng đạt án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh.
- Công an huyện Đông Anh.
- Bị cáo.
- Lưu./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Minh Cường